

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5673** /BLĐTBXH-VPQGGN

Hà Nội, ngày **12** tháng **11** năm 2024

V/v đánh giá việc thực hiện chuẩn nghèo  
đa chiều giai đoạn 2022-2025

Kính gửi: .....

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao về việc nghiên cứu, đề xuất Chính phủ ban hành chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030, để có cơ sở thực hiện, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trân trọng đề nghị quý cơ quan như sau:

1. Đối với các bộ, cơ quan trung ương

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của bộ, cơ quan rà soát, đánh giá về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, đề xuất, kiến nghị chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030.

2. Đối với các địa phương

Rà soát, đánh giá về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, đề xuất, kiến nghị chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 theo đề cương (tại Phụ lục kèm theo).

3. Văn bản của quý cơ quan đề nghị gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 5/12/2024 để tổng hợp.

Trân trọng cảm ơn và đề nghị quý cơ quan quan tâm chỉ đạo thực hiện<sup>1</sup>./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó TTg thường trực Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Phó TTg Lê Thành Long (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VPQGGN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Văn Thanh**

<sup>1</sup> Chi tiết liên hệ: ông Hoàng Trọng Nghĩa, chuyên viên Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Bộ LĐTBXH (SĐT: 090.713.0485; địa chỉ thư điện tử: nghiact@molisa.gov.vn).

**Phụ lục**  
**ĐỀ CƯƠNG ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU**  
**GIAI ĐOẠN 2022-2025**  
(Kèm theo Công văn số **5673** /BLĐTBXH-VPQGGN ngày **11** tháng 11 năm 2024  
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

**PHẦN A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**I. VỀ QUY ĐỊNH CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU**

1. Về các tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

.....

2. Về tiêu chí xác định hộ có mức sống trung bình

.....

**II. VỀ QUY TRÌNH RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH**

1. Về quy trình rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

.....

2. Về thu thập thông tin, tính điểm để ước lượng thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo

.....

3. Về thu thập thông tin xác định mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo

.....

4. Về thu thập thông tin xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

.....

**III. VỀ THỰC HIỆN TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

1. Công tác tuyên truyền, triển khai chuẩn nghèo đa chiều.

2. Kết quả ban hành chuẩn nghèo của địa phương

3. Kết quả thực hiện các giải pháp để nâng cao thu nhập và khả năng tiếp cận, sử dụng có hiệu quả các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân trên địa bàn.

4. Tổng nguồn lực huy động để thực hiện chuẩn nghèo.

**\*Lưu ý:** 1. Nội dung đánh giá cần nêu rõ: mặt được, mặt hạn chế, nguyên nhân.

2. Việc tính điểm các thông tin để ước lượng thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo đặt trong mối tương quan logic và khoa học giữa các chỉ tiêu, phù hợp với đặc điểm vùng, miền, **không chấm điểm theo giá trị từng tài sản.**

**PHẦN B. ĐỀ XUẤT CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN  
2026-2030**

**I. CĂN CỨ, CƠ SỞ ĐỀ XUẤT**

**1. Căn cứ**

...

**2. Cơ sở đề xuất**

....

**II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT**

1. ...

2. ...

**III. CÁC VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT TRONG CHUẨN NGHÈO  
ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN 2026-2030**

1. ...

2. ...

## DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

### **I. Các bộ, cơ quan trung ương**

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
2. Bộ Tài chính.
3. Bộ Tư pháp.
4. Bộ Y tế.
5. Bộ Giáo dục.
6. Bộ Xây dựng.
7. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
8. Bộ Thông tin và Truyền thông.
9. Bộ Tài nguyên và Môi trường.
10. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

### **II. Các địa phương**

1. Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.